

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH PHÚ THỌ

Số: 75/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

P, ngày 13 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2023 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1980.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1981.

Đều trú tại: số 08, ngõ 50, đường T, khu 2, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Nguyễn Thế H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Nguyễn Thế H đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung: cháu Nguyễn Trọng V, sinh ngày 28/01/2007 và cháu Nguyễn Gia T, sinh ngày 05/3/2009.

Khi ly hôn chị T và anh H đều thống nhất giao cháu Vinh cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giao cháu Thịnh cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai, do không ai có yêu cầu.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Nguyễn Thế H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001809 ngày 31/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- UBND thị trấn P;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng

